

B NG ấ I M H C PH N - MĐN THì NH PH N

Kh ấ a h c : L p h c : 35CNVL1 N ấ m h c : 2012-2013 ấ VHT : 2
(30,0,0,0,0,0)
H ấ T : H c ph n : 1230672001-801 - H ấ h h a ấ V k thu t c b n H c km : HK03

STT	Mí S	L P SV	H Vĩ T c N		NGÀY SINH	ấ I M THì NH PH N						TBC	QUY TS: 30.00%	ấ I M THI	QUY TS : 70.00%	ấ I M TK	GHI CHÚ
						L1	L2	L3	L4	L5	L6						
1	3575031496	35CNVL1	L» Tu n	Anh	29/07/1992				8.6			8.6	2.6	2.4	1.7	4.3	
2	3471010022	34CCD4	Tr n Tì n	B o	15/10/1992				7.4			7.4	2.2	4.6	3.2	5.4	
3	3575031774	35CNVL1	V ấ nh	B o	18/03/1993				9.5			9.5	2.9	7.3	5.1	8.0	
4	3575031620	35CNVL1	Lê Công	Báu	07/09/1992				10.0			10.0	3.0	8.4	5.9	8.9	
5	3575010825	35CXD1	Nguy n Qu c	C ng	11/04/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT
6	3571010176	35CCĐ3	L² V ấ	Chung	13/03/1993				8.2			8.2	2.5	5.0	3.5	6.0	
7	3471010072	34CCD1	Nguy n Ng c	Duyên	17/07/1992				5.0			5.0	1.5	3.0	2.1	3.6	
8	3475010052	34CXD2	V H ấ	ấ am	24/03/1991				4.7			4.7	1.4	1.0	0.7	2.1	
9	3571010687	35CCĐ2	L² T n	ấ t	03/03/1993				8.4			8.4	2.5	7.3	5.1	7.6	
10	3571010228	35CCĐ2	Ng» Tì n	ấ i p	26/03/1993				5.0			5.0	1.5	0.8	0.6	2.1	
11	3571010221	35CCĐ2	Ph m Xu ấ n	ấ »ng	06/01/1993				8.0			8.0	2.4	4.4	3.1	5.5	
12	3575011179	35CXD5	Tr n Xu ấ n	ấ »ng	05/12/1993				8.1			8.1	2.4	4.6	3.2	5.7	
13	3571010618	35CCĐ5	Tr n V ấ	ấ c	09/11/1993				9.1			9.1	2.7	3.3	2.3	5.0	
14	3475010051	34CXD4	Nguy n N	Em	02/03/1991				6.8			6.8	2.0	5.7	4.0	6.0	
15	3575011403	35CXD6	Hoàng Trung	Hi u	06/09/1993				9.4			9.4	2.8	5.4	3.8	6.6	
16	3471010140	34CCD7	Nguy n V ấ	Hòa	28/04/1990				10.0			10.0	3.0	5.1	3.6	6.6	
17	3575031510	35CNVL1	Lê Thành	Khôi	01/01/1993				10.0			10.0	3.0	5.3	3.7	6.7	
18	3474010033	34COT1	Nguy n V ấ	Linh	29/09/1992				7.8			7.8	2.3	6.5	4.6	6.9	
19	3471010201	34CCD3	ấ ng V ấ	L i	05/01/1992				5.0			5.0	1.5	2.9	2.0	3.5	

B NG ấ I M H C PH N - M ấ N TH ấ NH PH N

Kh ấ a h c : L p h c : 35CNVL1 N ấ h c : 2012-2013 ấ VHT : 2
(30,0,0,0,0,0)
H ấ T : H c ph n : 1230672001-801 - H nh h ấ ấ V k thu t c H c km : HK03
b n

STT	M í S	L P SV	H V i T c N		NG ấ Y SINH	ấ I M TH ấ NH PH N						TBC	QUY TS: 30.00%	ấ I M THI	QUY TS : 70.00%	ấ I M TK	GHI CH ấ
						L1	L2	L3	L4	L5	L6						
20	3475010156	34CXD2	H ồ ấ Ng Nh t	Nam	13/12/1992				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT
21	3474010044	34COT1	H ồ ng Chi u	Ng n	05/12/1992				9.2			9.2	2.8	5.0	3.5	6.3	
22	3575030308	35CNVL1	ấ nh Thi n	Nhân	11/11/1991				9.0			9.0	2.7	5.6	3.9	6.6	
23	3571010198	35CLC1-CD	ấ o ồ Ho ồ	Nhân	17/11/1993				7.3			7.3	2.2	4.3	3.0	5.2	
24	3575010241	35CXD3	Tr ng H ng	Nh t	02/11/1993				6.3			6.3	1.9	3.7	2.6	4.5	
25	3571011184	35CCĐ5	L ² H ng	Phong	20/09/1993				9.0			9.0	2.7	6.2	4.3	7.0	
26	3475010194	34CXD6	Ph m Thanh	Ph ng	12/10/1991				5.5			5.5	1.7	0.0	0.0	1.7	
27	3574011115	35COT1	Tr ng Minh	Quang	21/05/1993				5.3			5.3	1.6	3.7	2.6	4.2	
28	3574011102	35COT1	Ngô Minh	Quân	01/09/1993				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	N HPCT
29	3475010214	34CXD6	ấ ồ C ng	Quân h	28/02/1992				8.4			8.4	2.5	0.0	0.0	2.5	
30	3575030038	35CNVL1	B ấ i Th Y n	Tiên	15/08/1993				6.0			6.0	1.8	4.0	2.8	4.6	
31	3575030625	35CNVL1	Nguy n Th	Ti n	03/02/1993				9.9			9.9	3.0	2.4	1.7	4.7	
32	3571010622	35CCĐ5	L ấ ấ c	Ti n	24/09/1992				7.4			7.4	2.2	6.5	4.6	6.8	
33	3474010080	34COT2	L ² V ấ	Toàn	03/10/1992				7.2			7.2	2.2	6.0	4.2	6.4	
34	3575010326	35CXD3	Tr n Anh	Tu n	21/10/1991				7.7			7.7	2.3	1.7	1.2	3.5	
35	3575030073	35CNVL1	Nguy n Duy	Thành	01/01/1993				8.3			8.3	2.5	2.2	1.5	4.0	
36	3575031599	35CNVL1	Tr ng Minh	Tri t	12/09/1993				8.1			8.1	2.4	3.1	2.2	4.6	
37	3575011548	35CXD6	Nguy n ấ c	Tr í	14/10/1992				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
38	3571011332	35CCĐ6	Ph ồ ng Vi t	Trúc	12/12/1992				0.0			0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	CT

B NG ấ I M H C PH N - MĐN THì NH PH N

Kh 1 a h c : L p h c : 35CNVL1 N ấ h c : 2012-2013 ấ VHT : 2
(30,0,0,0,0,0)
H ấ T : H c ph n : 1230672001-801 - H ấ h a ấ V k thu t c H c km : HK03
b n

STT	Mí S	L P SV	H Vĩ T c N	NGÀY SINH	ấ I M THì NH PH N						TBC	QUY TS: 30.00%	ấ I M THI	QUY TS : 70.00%	ấ I M TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
39	3575031775	35CNVL1	Tr ấ g Thanh Tr ấ g	10/06/1993				9.5			9.5	2.9	3.6	2.5	5.4	

T ấ g s : 39 h c sinh sinh vĩ 2 n
Tr ấ g Khoa
Gi o Vĩ 2 n B M ấ n
Gi o V Khoa
Tp.HCM, ngày / /